TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUỶ NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2024/QĐST-KDTM	*Thuỷ Nguyên, ngày 15 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 29/2023/TLST-KDTM ngày 13 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng N (tên viết tắt Agribank); Địa chỉ trụ sở: Đường L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V - Chức vụ: Tổng giám đốc Agribank.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn C - Chức vụ: Trưởng phòng Khách hàng hộ sản xuất & cá nhân; là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 1051/NHNo.BHP-TH (PC) ngày 29/7/2022).

- *Bị đơn*: Ông Đinh Như S, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1971; cùng địa chỉ: Thôn L, xã L1, huyện T, thành Phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Đinh Như S và bà Nguyễn Thị L phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn V toàn bộ khoản nợ tính đến hết ngày 06/02/2024 tổng số tiền là: 12.574.476.890 đồng (bao gồm số tiền nợ gốc là 10.709.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn là 1.762.338.411 đồng; lãi quá hạn là 103.138.479 đồng).

Kể từ ngày 07 tháng 02 năm 2024, ông S bà L còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 2111-LVA-201700667/HĐTD ngày 29/12/2017, Phụ lục Hợp đồng tín dụng số 01/PLHĐTD ngày 03/5/2018, Phụ lục Hợp đồng tín dụng số 02/PLHĐTD ngày 20/12/2018, văn

bản thoả thuận sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng ngày 09/7/2020 cho đến khi ông S bà L trả hết tiền nợ cho Ngân hàng N.

2.2. Phương án trả nợ như sau:

+ Năm 2024: Chậm nhất đến ngày 31/5/2024 ông S bà L phải có trách nhiệm thanh toán cho AgriBank số tiền 150.000.000đồng; Từ tháng 6 đến tháng 12 tối thiểu mỗi tháng ông S bà L phải thanh toán cho Ngân hàng 100.000.000đồng vào ngày cuối cùng của tháng.

+ Năm 2025: Mỗi tháng ông S bà L phải có trách nhiệm thanh toán cho AgriBank số tiền 125.000.000đồng chậm nhất vào ngày cuối cùng của tháng.

+ Năm 2026: Mỗi tháng ông S bà L phải có trách nhiệm thanh toán cho AgriBank số tiền 250.000.000đồng chậm nhất vào ngày cuối cùng của tháng.

+ Năm 2027: Mỗi tháng ông S bà L phải có trách nhiệm thanh toán cho AgriBank số tiền 250.000.000đồng chậm nhất vào ngày cuối cùng của tháng.

+ Năm 2028: Từ tháng 1 đến tháng 11, mỗi tháng ông S bà L phải có trách nhiệm thanh toán cho AgriBank số tiền 200.000.000đồng chậm nhất vào ngày cuối cùng của tháng.

Chậm nhất ngày 29/12/2028 ông S bà L phải thanh toán toàn bộ số tiền gốc còn lại 159.000.000đồng và toàn bộ số tiền lãi kèm theo tính đến ngày trả nợ.

2.3. Trường hợp ông Đinh Như S và bà Nguyễn Thị L vi phạm nghĩa vụ đã nêu trên thì Ngân hàng Ncó quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm để thu hồi nợ. Tài sản bảo đảm gồm: 01 Tàu đánh cá nghề chụp vỏ gỗ, số đăng ký HP-90989-TS, công suất 1200HP, đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá số 28-146 Chi cục Thuỷ sản thành phố Hải Phòng cấp ngày 26/11/2018 đứng tên chủ tàu Đinh Như S.

2.4. Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Đinh Như S và bà Nguyễn Thị L phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam.

2.5. Về án phí: Ông Đinh Như S và bà Nguyễn Thị L phải nộp cả số tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 60.278.000 (Sáu mươi triệu, hai trăm tám mươi bẩy nghìn) đồng. Trả lại Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí 60.000.000 (Sáu mươi triệu) đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009711 ngày 13/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Nam Ninh